

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HUNG YÊN**
Số: 76/2022/QĐST- HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Văn Giang, ngày 04 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2021, giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Duy V - SN: 1985

* **Bị đơn:** Chị Lê Thị Thu L, SN: 1988

Cùng địa chỉ: Thôn Y, xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Cháu Nguyễn Võ K, SN: 20/4/2009

2. Cháu Nguyễn Khánh C, SN: 14/12/2011

- Người giám hộ cho cháu K: chị Lê Thị Thu L (mẹ đẻ)

- Người giám hộ cho cháu C: anh Nguyễn Duy V (bố đẻ)

Cùng địa chỉ: thôn Y, xã X, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Duy V và chị Lê Thị Thu L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** anh Nguyễn Duy V và chị Lê Thị Thu L đều thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** anh Nguyễn Duy V và chị Lê Thị Thu L đều xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Võ K, sinh ngày 20/4/2009 và cháu Nguyễn Khánh C, sinh ngày 14/12/2011. Anh V và chị L thỏa thuận giao cháu Nguyễn Võ K cho chị L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, giao cháu Nguyễn Khánh C cho anh V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu thành niên. Anh V, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về tài sản chung, công nợ chung, đất nông nghiệp, công sức:** anh Nguyễn Duy V và chị Lê Thị Thu L đã tự thỏa thuận và đều có đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, Tòa án đã ra quyết định đình chỉ giải quyết một phần vụ án về tài sản chung, công nợ nên không xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** anh Nguyễn Duy V tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh V đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0001345 ngày 09/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Hưng Yên. Anh V đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại anh Nguyễn Duy V số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện V;
- UBND xã X, h. V
- THADS huyện Văn Giang;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Miện